

Bản án số: 120/2022/HS-ST

Ngày: 29/11/2022

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Thùy Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Lê Thị Thu Anh

- Ông Phạm Quốc Hưng

**- Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Bùi Tuấn Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 31/10/1998, tại huyện K, tỉnh Thái Bình; nơi thường trú: khu 6, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/9/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:* anh Đặng Chí T, sinh năm 1979; nơi thường trú: khu 2, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

#### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: ngày 17/9/2022, Nguyễn Ngọc T đến quán Bar KĐ thuộc khu 3, phường T, thành phố M chơi, thì gặp và mua của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 túi ma túy Ketamine với giá 1.600.000 đồng, đem về nhà ở khu 6, phường H, thành phố M sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu dưới gốc đa đầu ngõ, mục đích để bán kiếm lời.

Tối ngày 21/9/2022, T nhận được cuộc gọi điện thoại của bạn tên là Th

(không rõ lai lịch, địa chỉ) nói là sẽ giới thiệu khách mua ma túy cho T. Ngay sau đó, T nhận được điện thoại của một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) nói là em của Th và hỏi mua 01 gam ma túy Ketamine với giá 1.500.000 đồng. T đồng ý bán và hẹn nam thanh niên đến trước cửa quán “Sáu bia” thuộc xã H, thành phố M, để giao dịch. Khi đến điểm hẹn, T gặp và nhận của nam thanh niên số tiền 1.500.000 đồng, sau đó đón xe ôm về chỗ giấu lấy túi ma túy cất giấu, đi đến khu đô thị GREEN PARK ở thôn 9, xã H, thành phố M, rồi gọi điện thoại cho nam thanh niên đến gặp T để nhận ma túy. Cùng lúc này, Th gọi điện thoại đến nên T đòi Th số tiền 1.500.000 đồng nợ trước đó, thì Th nói sẽ gửi tiền nhờ nam thanh niên mua ma túy trả nợ giúp. Khoảng 22 giờ cùng ngày, nam thanh niên điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi đến khu đô thị GREEN PARK gặp và đưa cho T 1.500.000 đồng, nói là tiền Th nhờ trả. T nhận tiền rồi lấy túi ma túy chuẩn bị đưa cho nam thanh niên, thì bị tổ công tác của Công an thành phố Móng Cái phát hiện bắt giữ, còn nam thanh niên điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát. Vật chứng thu giữ của T trong lòng bàn tay trái có 01 túi nilon kích thước (2,4x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn sim số 0328.256.089 và số tiền 3.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1615/KL-KTHS ngày 30/9/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc T là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,751 gam (không phải bảy năm một gam).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến anh Đặng Chí Th1 trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện: anh được chứng kiến lực lượng Công an tiến hành kiểm tra 01 nam thanh niên khai nhận tên là T, sinh năm 1998, trú tại: khu 6, phường H, thành phố M, phát hiện tay trái T đang cầm 01 túi nilon trong suốt, bên trong túi đựng chất tinh thể màu trắng. T khai nhận túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy “Ketamine” mà T mang đi để bán cho 01 nam thanh niên không quen biết với giá 1.500.000 đồng, để nhằm mục đích tiêu xài cho bản thân.

Liên quan trong vụ án có đối tượng tên Th đã giới thiệu người mua ma túy cho T và nam thanh niên trực tiếp mua ma túy của T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 131/CT-VKS-MC, ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 30 (ba mươi) đến 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: 0,71 gam (không phải bảy một gam) ma túy, loại Ketamine. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bên trong lắp 01 (một) sim số 0328.256.089, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 22 giờ ngày 21/9/2022, tại thôn 9, xã H, thành phố M, Nguyễn Ngọc T có hành vi bán trái phép 0,751 gam (không phải bảy năm một gam) ma túy, loại Ketamine cho nam thanh niên không quen biết, thì bị phát hiện, bắt quả tang. Do đó, hành vi cất giấu 0,751 gam (không phải bảy năm một gam) ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lời của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức rõ tác hại của ma túy, để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân bị cáo đã cố ý cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định mức hình phạt nghiêm trong khung đã truy tố đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái là: 0,71 gam (không phải bảy một gam) ma túy, loại Ketamine kèm theo kết luận giám định số: 1615/KL-KTHS ngày 30/9/2022 theo đúng quy định của pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng, do bị cáo Nguyễn Ngọc T sử dụng vào việc phạm tội, phạm tội mà có. Do đó căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc T không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: cần buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án có đối tượng tên Th đã giới thiệu người mua ma túy cho T và nam thanh niên trực tiếp mua ma túy của T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21/9/2022.

\*. Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,71 gam (không phải bảy một gam) ma túy, loại Ketamine được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ số: 1615/KL-KTHS ngày 30/9/2022”;

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1: 868489046905895, số IMEI 2: 868489046905903, bên trong lắp 01 (một) sim số 0328.256.089, máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

*(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 25/2023/THA, ngày 14 tháng 11 năm 2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).*

\*. Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

\*. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- CQĐT Công an thành phố Móng Cái;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái;
- Thi hành án HS+DS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thùy Dương**